

KINH ĐẠI BẢO TÍCH



QUYỂN 37

Hán dịch: Đồi Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Huyền Trang.

Pháp hội 12: BỒ-TÁT TẶNG (Phần 3)

Phẩm 4: TÁNH CHẴNG NGHĨ BÀN CỦA NHƯ LAI (Phần 1)

Lúc bấy giờ Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Các Đại Bồ-tát ấy khéo an trụ nơi đức tin thanh tịnh như vậy rồi, lại có thể tín thọ mười thứ pháp chắng nghĩ bàn của Như Lai Chánh Biến Tri, phụng trì chắc thật thanh tịnh không lảm, không nghĩ, chắng phân biệt sai khác, lại càng hơn hờ vui mừng phát ý tưởng cho là hy hữu lạ lùng.

Những gì gọi là mười pháp chắng nghĩ bàn của Như Lai?

1. Tín thọ thân Như Lai chắng nghĩ bàn.
2. Tín thọ âm thanh Như Lai chắng nghĩ bàn.
3. Tín thọ trí Như Lai chắng nghĩ bàn.
4. Tín thọ quang minh Như Lai chắng nghĩ bàn.
5. Tín thọ giới và chánh định Như Lai chắng nghĩ bàn.
6. Tín thọ thần thông Như Lai chắng nghĩ bàn.
7. Tín thọ lực Như Lai chắng nghĩ bàn.
8. Tín thọ vô úy Như Lai chắng nghĩ bàn.
9. Tín thọ đại Bi Như Lai chắng nghĩ bàn.
10. Tín thọ Phật pháp bất cộng Như Lai chắng nghĩ bàn.

Đó gọi là mười pháp chắng nghĩ bàn. Nếu có Đại Bồ-tát vì cầu pháp mà phát khởi chánh cần chắng khiếp, chắng thoái, chắng bỏ rời mà phát tâm như vậy: “Nay tôi chưa được pháp chắng nghĩ bàn thà khiến gió chuyển xoay thân tôi da thịt gân xương thọ khổ não lớn, hoặc máu thịt khô kiệt, chớ tâm tôi vẫn siêng tu tinh tấn không tạm bỏ giữa chừng.”

Này Xá-lợi-phất! Các Đại Bồ-tát đã được tín giải nếu nghe mười thứ pháp chắng nghĩ bàn của Như Lai như vậy thì tín thọ phụng trì chắc thật thanh tịnh không nghĩ, lại càng hơn hờ rất vui mừng phát sinh tưởng nghĩ là hy hữu lạ lùng.

Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Thân Phật chắng nghĩ bàn
Là Pháp thân hiển hiện
Không trung chắng thấy được
Chỉ Phật tử tin được.
Các chúng sinh nhiều loài
Âm thanh chắng nghĩ bàn
Theo tiếng mà thuyết pháp
Tin cảnh giới chư Phật.
Tất cả loài quần sinh
Ba đời căn tánh khác
Phật đều biết rõ cả*

*Tin là chẳng nghĩ bàn.
Chư Phật vô biên quang
Quang minh chẳng nghĩ bàn
Chiếu khắp mười phương cõi
Vô biên số cõi Phật.
Phật giới luật vượt đời
Chẳng nương nơi thế pháp
Thần túc chẳng nghĩ bàn
Bồ-tát tín thọ được.
Chúng sinh chẳng biết được
Cảnh giới của Như Lai
Như Lai thường tại định
Giải thoát chẳng nghĩ bàn.
Pháp giới chẳng tạp nhau
Chỉ Phật lực biết được
Các trí lực của Phật
Như hư không vô biên.
Vì lợi một chúng sinh
Mà trụ vô biên kiếp
Khiến họ được điều phục
Tâm đại Bi như vậy.
Tất cả các quần sinh
Nhiều thứ pháp vấn nạn
Một tiếng làm vui hiểu
Vô úy chẳng nghĩ bàn.
Thành Nhất thiết chủng trí
Thấy rõ tất cả pháp
Và Phật pháp bất cộng
Phật trí đều thấy cả.
Tất cả pháp chư Phật
Khó nghĩ bàn như vậy
Có ai kính tin được
Là khéo trụ đức tin.*

Này Xá-lợi-phất! Thế nào là Đại Bồ-tát đối với thân Như Lai chẳng nghĩ bàn mà tín thọ phụng trì chân thật thanh tịnh, không nghi ngờ lại càng hơn hờ rất vui mừng phát sinh tưởng nghĩ là hy hữu lạ lùng?

Này Xá-lợi-phất! Thân Như Lai dứt hẳn tất cả pháp ác bất thiện. Vì sao? Vì hay thành tựu tất cả các pháp lành vi diệu.

Thân Như Lai xa rời tất cả mũi dãi, đàm nhớt, mủ máu, đại tiện, tiểu tiện như ướ. Vì sao? Vì từ lâu xa Như Lai đã giải thoát tất cả xương, thịt, gân mạch.

Thân Như Lai tự tánh sạch sẽ. Vì sao? Vì từ lâu xa Như Lai đã rời lìa tất cả phiền não cấu ướ.

Thân Như Lai vượt thoát hẳn thế gian. Vì sao? Vì chẳng bị thế pháp làm ô nhiễm.

Thân Như Lai là vô lượng công đức, từ lâu đã chứa hạp tư lương phước trí, là chỗ nương tuệ mạng của tất cả chúng sinh.

Thân Như Lai là chỗ huân tu vô lượng giới thanh tịnh, là chỗ huân tu của vô lượng chánh định, vô lượng tuệ và giải thoát tri kiến giải thoát.

Thân Như Lai là chỗ nghiêm sức của các bông hoa công đức.

Thân Như Lai như hình ảnh vi diệu trong gương sạch, như bóng trăng tròn sáng trong nước trong lành và chói sáng như ánh nắng.

Thân Như Lai chẳng thể nghĩ bàn cùng với hư không giới và cả pháp giới tánh.

Thân Như Lai thanh tịnh không ô nhiễm rời xa tất cả những uế trước ô nhiễm.

Thân Như Lai tức là vô vi rời xa tất cả những tướng hữu vi.

Thân Như Lai là thân hư không, là thân không gì bằng, là thân không gì sánh bằng, là thân mà tất cả ba cõi đều không so sánh bằng được, là thân không ví dụ được, là thân không gì sánh bằng.

Thân Như Lai thanh tịnh không cấu nhơ, rời lìa phiền não tự tánh trong suốt.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Thân Như Lai chẳng thể lấy tiền tế để cầu, chẳng thể lấy hậu tế để cầu, chẳng thể lấy hiện tại để cầu, chẳng thể lấy dòng họ chỗ đang sinh để cầu.

Thân Như Lai chẳng thể lấy sắc để cầu, chẳng thể lấy tướng để cầu, chẳng thể lấy đẹp tốt để cầu.

Thân Như Lai chẳng thể lấy tâm để cầu, chẳng thể lấy ý để cầu, chẳng thể lấy thức để cầu.

Thân Như Lai chẳng thể lấy sự thấy để cầu, chẳng thể lấy sự nghe để cầu, chẳng thể lấy sự tưởng nhớ để cầu, chẳng thể lấy sự biết rõ để cầu.

Thân Như Lai chẳng thể lấy uẩn để cầu, chẳng thể lấy xứ để cầu, chẳng thể lấy giới để cầu.

Thân như Lai chẳng thể lấy sinh để cầu, chẳng thể lấy trụ để cầu, chẳng thể lấy hoại diệt để cầu.

Thân Như Lai chẳng thể lấy thủ để cầu, chẳng thể lấy xả để cầu, chẳng thể lấy xuất ly để cầu, chẳng thể lấy hành để cầu.

Thân Như Lai chẳng thể lấy hiển sắc để cầu, chẳng thể lấy tướng mạo để cầu, chẳng thể lấy hình sắc để cầu, chẳng thể lấy đến để cầu, chẳng thể lấy đi để cầu.

Thân Như Lai chẳng thể lấy tác ý tịnh giới để cầu, chẳng thể lấy tác ý đặng quán để cầu, chẳng thể lấy tác ý Thánh tuệ để cầu, chẳng thể lấy tác ý giải thoát để cầu, chẳng thể lấy tác ý tri kiến giải thoát để cầu.

Thân Như Lai chẳng thể lấy hữu tướng để cầu, chẳng thể lấy vô tướng để cầu, chẳng thể lấy các pháp tướng để cầu.

Thân Như Lai chẳng thể lấy sự tăng ích lực để cầu, chẳng thể lấy sự tăng ích vô úy để cầu, chẳng thể lấy sự tăng ích vô ngại biện tài để cầu, chẳng thể lấy sự tăng ích thần thông để cầu, chẳng thể lấy sự tăng ích đại Bi để cầu, chẳng thể lấy sự tăng ích Phật pháp bất cộng để cầu.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát muốn cầu thân Như Lai thì phải như huyễn, như hóa, như trăng trong nước, tự tánh như vậy mà cầu thân Như Lai.

Này Xá-lợi-phất! Thân Như Lai là thân Không giải thoát, Vô tướng giải thoát và Vô nguyện giải thoát, là thân không đối khác, là thân không động không hoại, là thân không phân biệt, là thân không nương tựa, là thân không tư lự.

Thân Như Lai là thân đã được an trụ, thiện trụ, chẳng biến động.

Thân Như Lai là thân tự tánh sắc không có sắc, là thân tự tánh thọ không có thọ, là thân tự tánh tưởng không có tướng, là thân tự tánh hành không có hành, là thân tự tánh thức không

có thức.

Thân Như Lai là thân không có bốn đại vô hữu vô sinh, là Pháp thân hiếm có.

Thân Như Lai chẳng phải cảnh của mắt, nó chẳng ở trong hình sắc cũng chẳng ở ngoài; chẳng nương nơi tai, chẳng ở trong âm thanh cũng chẳng ở ngoài; chẳng phải mũi biết được, chẳng ở trong mùi hương cũng chẳng ở ngoài; chẳng phải lưỡi hiển hiện được, chẳng ở trong vị nếm cũng chẳng ở ngoài; chẳng hợp với thân, chẳng ở trong xúc chạm cũng chẳng ở ngoài.

Thân Như Lai chẳng nương nơi tâm để chuyển, chẳng nương nơi ý để chuyển, chẳng nương nơi thức để chuyển, thường an trụ bất động, chẳng phải là xoay về cũng chẳng chuyển theo.

Này Xá-lợi-phất! Thân Như Lai cùng với hư không cao tột pháp giới, tận hư không giới.

Này Xá-lợi-phất! Đó gọi là điều thứ nhất: Thân Như Lai chẳng nghĩ bàn.

Các Đại Bồ-tát ấy nghe thân Như Lai chẳng nghĩ bàn như hư không rồi, kính tin thanh tịnh không nghi, lại càng thêm hớn hở vui mừng phát ý tưởng rất hy hữu diệu kỳ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Câu-chi na-do kiếp
Hành vô lượng hạnh lớn
Khéo sạch thân ba nghiệp
Được thân Phật vô đấng.
Tâm Từ khắp mười phương
Khởi đại Bi bố thí
Rời xa sự tà dâm
Được thân thắng hư không.
Nơi Thế Tôn phước điền
Phật tử rộng cúng dường
Xả thí y phục quý
Như vô lượng hằng sa,
Phụng trì giới thanh tịnh
Như trâu ly giữ đuôi
Dù thân bị đập nát
Đối oán thù đại nhân,
Tinh tấn ba-la-mật
Tu hành tột khổ nhọc
Phát thế nguyện rộng lớn
Cầu thân Phật thường trụ,
Thích quán các cảnh định
Thích trí tuệ phương tiện
Thích quán pháp giới tánh
Nguyện thân đồng pháp giới.
Nơi Phật tu hành rồi
Thành Diệu giác vô đấng
Được thân hư không lớn
Trắng trong rời bụi nhơ.
Tánh Không không ngã, nhân
Vô tướng chẳng nói được
Chứng thân Như Lai này*

*Quá cảnh giới của nhãn.
Ý tịnh rời sắc, thanh
Vốn không không khởi tác
Người thấy thân Chân như
Thì thấy mười phương Phật.
Như các thứ ảo thuật
Hóa voi, ngựa, người cuồng
Đối gạt kẻ ngu khờ
Như vậy xem mười phương
Vô lượng Phật ba đời
Đồng ở thân Pháp tánh
Hư không không gì sánh
Pháp giới tốt thanh tịnh.*

Như vậy, này Xá-lợi-phất! Đó gọi là thân Như Lai chẳng nghĩ bàn. Đại Bồ-tát kính tin thanh tịnh không nghi càng thêm hơn hỷ vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Lúc đó Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Thế nào là Đại Bồ-tát ở nơi âm thanh Như Lai chẳng nghĩ bàn tin nhận, vâng theo thanh tịnh không nghi, lại càng hơn hỷ vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ?

Này Xá-lợi-phất! Như Lai ra đời, thương xót các chúng sinh nên diễn bày chánh pháp để giáo hóa. Âm thanh của Đức Phật phát ra vừa bằng với chúng hội, vì do nơi sức chúng sinh được điều phục. Âm thanh của Như Lai biến khắp vô lượng thế giới mười phương, vì làm cho lòng chúng sinh hoan hỷ.

Này Xá-lợi-phất! Nhưng chư Như Lai phát ra âm thanh dù khắp cả thế giới mà chẳng nghĩ là ta vì chúng Tỳ-kheo thuyết pháp, vì chúng Tỳ-kheo-ni thuyết pháp, vì chúng Ưu-bà-tắc thuyết pháp, vì chúng Ưu-bà-di thuyết pháp, vì chúng Bà-la-môn, chúng Sát-đế-lợi, chúng Trưởng giả, chúng chư Thiên, chúng Phạm thiên... thuyết pháp. Như Lai cũng chẳng nghĩ rằng nay ta diễn nói Khế kinh, Trùng tụng, Thọ ký, Kệ tụng, Tụ thuyết, Duyên khởi, Bốn sự, Bốn sinh, Phương quảng, Vị tăng hữu, Thí dụ, Luận nghị. Với mười hai phần giáo như vậy, Đức Như Lai chưa bao giờ nghĩ là vì chúng mà diễn bày.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai tùy theo các chúng nhóm họp đến, đó là chúng Tỳ-kheo cho đến chúng Phạm thiên, như các môn Chánh cần họ đã được nghe, mà vì họ thuyết pháp. Vì thích nghe pháp nên các chúng sinh ấy đều riêng tự cho là đã được nghe tiếng nói pháp từ miệng Phật phát ra. Nhưng tiếng nói pháp ấy đối với các loại ngôn từ của họ nói đều không chướng ngại, họ đều riêng hiểu biết nơi pháp mà họ được rõ. Đây gọi là âm thanh chẳng thể nghĩ bàn được.

Này Xá-lợi-phất! Chư Phật Như Lai do phước thọ trước mà cảm quả báo âm thanh có vô lượng tướng. Đó là âm thanh hiền từ, âm thanh vừa ý, âm thanh vui lòng, âm thanh thanh tịnh, âm thanh ly cầu, âm thanh mỹ diệu, âm thanh thích nghe, âm thanh rành rẽ, âm thanh chẳng cứng chẳng rít, âm thanh làm cho thân tâm vui đẹp thơ thới, âm thanh làm cho tâm hơn hỷ, âm thanh làm cho tâm vui mừng, âm thanh phát khởi hỷ lạc, âm thanh dễ hiểu, âm thanh dễ biết, âm thanh chánh trực, âm thanh khả ái, âm thanh khả hỷ, âm thanh mừng rỡ, âm thanh đẹp ý, âm thanh sư tử hống, âm thanh sấm nổ lớn, âm thanh biển vang lớn, âm thanh Khẩn-na-la thần ca ngâm, âm thanh Ca-lăng-tần-già kêu hót, âm thanh Phạm thiên, âm thanh trống trời, âm thanh cát tường, âm thanh nhu nhuyến, âm thanh hiển sừng, âm thanh sâu xa như sấm to, âm thanh tất cả chúng sinh các căn đều mừng, âm thanh vừa xứng tất cả chúng hội,

âm thanh thành tựu tất cả tướng vi diệu.

Này Xá-lợi-phất! Âm thanh của Như Lai đầy đủ những công đức thù thắng như vậy và còn vô lượng, vô biên công đức trang nghiêm.

Đây gọi là điều thứ hai: Âm thanh chẳng nghĩ bàn của Như Lai.

Các Đại Bồ-tát ấy nghe âm thanh chẳng nghĩ bàn của Như Lai đầy đủ vô lượng công đức thù thắng tin nhận, vâng thờ thanh tịnh không nghĩ, càng thêm hớn hở vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Đức Phật phát diệu âm
Gọi là Phạm âm thanh
Do pháp này đầy đủ
Khiến Phạm thiên vui mừng.
Mâu-ni diễn diệu âm
Từ đại Bi phát ra
Tương ứng với đức Từ
Cũng tương ứng Hỷ, Xả.
Âm thanh đầy đủ ấy
Tắt lửa tham chướng sinh
Dứt trừ độc giận thù
Phá vỡ những si tối.
Giả sử châu Diêm-phù
Có vô lượng tiếng người
Dù được nghe khắp cả
Vẫn chẳng ngộ giải thoát,
Tiếng trời, đất, hư không
Nghe không ngộ cũng vậy
Nếu nghe tiếng của Phật
Chắc chứng được Niết-bàn.
Loài hai chân, bốn chân
Nhiều chân và không chân
Đều đồng tiếng với họ
Cho họ rõ thiện ác.
Trong ba ngàn thế giới
Âm thanh thượng, trung, hạ
Theo các loại âm thanh
Giáo hóa khiến giải thoát,
Giảng bày không phân biệt
Không trời, không nhiếp thọ
Tại định nói chân đế
Người nghe hết phiền não.
Vô biên chúng sinh nghe
Âm thanh Phật, Pháp, Tăng
Và Thí, Giới, Vãn, Nhân
Âm thanh Phật như vậy.
Tiếng Phật không hạn lượng*

*Thanh trí đều vô biên
Tin chắc âm thanh Phật
Chỉ trí tuệ Bồ-tát.*

Khi ấy, Đức Phật lại bảo Xá-lợi-phất:

–Thế nào là Đại Bồ-tát đối với đại trí chẳng nghĩ bàn của Như Lai mà tin nhận, vâng thờ thanh tịnh không nghi càng thêm hơn hờ vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ?

Này Xá-lợi-phất! Trí thấy biết vô ngại của Như Lai không thể nghĩ bàn, ở trong tất cả pháp nương nơi đó mà phát khởi. Các Đại Bồ-tát thì có thể tín thọ vâng thờ, càng thêm hơn hờ vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai vì phát sinh tín tâm nên nương nơi Trí ba-la-mật-đa của Như Lai mà rộng nói những ví dụ. Những người có trí bèn được hiểu biết.

Này Xá-lợi-phất! Giả sử có người đem cây, nhánh, gốc, lá của tất cả thảo mộc trong những thế giới số bằng cát sông Hằng chất lại thành một đống lớn rồi đốt cháy thành than đen. Đem hết số than đen ấy đổ vào trong biển của hằng sa thế giới. Sau đó trăm ngàn năm mới lấy đem mài tất cả thành nước mực.

Này Xá-lợi-phất! Trí thấy biết vô ngại của Như Lai thành tựu, lấy một giọt nước mực trong biển lớn ấy, do sức trí thấy biết nên phân tích biết rõ ràng đó là do cây hay nhánh, lá, hoa, quả... trong thế giới ấy làm thành. Vì sao? Vì Như Lai khéo thông đạt pháp giới nên biết rõ được giọt mực ấy từ cây lá trong thế giới ấy làm thành. Theo thứ tự như vậy cho đến nói rộng ra.

Này Xá-lợi-phất! Đó gọi là Như Lai Chánh Biến Tri có đủ sức đại thần thông như vậy, có đủ sức đại oai đức như vậy, có đủ sức đại tông thế như vậy. Thế nên có thiện nam, thiện nữ đối với trí thấy biết rộng lớn của Như Lai mà tin nhận thanh tịnh, lại sinh lòng ái kính đối với Phật, thì căn lành của thiện nam, thiện nữ ấy chẳng có ngần mé, họ mau dứt khổ. Vì sao? Vì Như Lai khéo thông đạt pháp giới. Do vì thông đạt nên nếu có chúng sinh nào đối với Như Lai mà phát khởi chút căn lành thì mãi đến lúc dứt hết khổ, căn lành ấy vẫn chẳng hư hoại.

Này Xá-lợi-phất! Nay ta sẽ vì ông mà nói ví dụ nữa, khiến cho người trí do đây mà hiểu nghĩa.

Ví như có nam tử sống trăm tuổi. Người này tán chia một đầu sợi lông ra làm một trăm năm mươi phần, rồi lấy một phần lông thấm một giọt nước đem đến chỗ ta mà nói rằng: “Xin gởi giọt nước này cho Ngài, sau đây nếu tôi cần dùng xin Ngài ban lại cho tôi.” Như Lai nhận giọt nước ấy đem để trong sông Hằng, nước sông Hằng hòa lẫn cuốn chảy thẳng đến biển lớn. Sau đó trăm năm, người ấy đến xin ta trả lại giọt nước đã gởi.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai thành tựu trí thấy biết chẳng thể nghĩ bàn. Do trí này mà Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thấy biết giọt nước ấy ở trong biển lớn, bèn lấy một phần lông đến trong biển lớn thấm giọt nước ấy để trao lại cho người gởi.

Này Xá-lợi-phất! Ví dụ ấy có ý nghĩa gì? Đó là chúng sinh đã từng đem một giọt nước nhỏ căn lành gởi vào tay phước điền của Như Lai thì còn mãi chẳng mất.

Như vậy, này Xá-lợi-phất! Nếu có thiện nam, thiện nữ đối với trí chẳng nghĩ bàn của Như Lai mà tin nhận thanh tịnh, sinh lòng ái kính; vì tưởng niệm Như Lai mà cúng dường nhiều thứ, lại đem hoa đẹp rải lên dâng cúng, thì căn lành của người này không ai biết được ngần mé, mau dứt hết khổ. Vì sao? Vì Như Lai khéo thông đạt pháp giới, nên có ai phát khởi một tâm niệm lành đối với Như Lai thì cùng tận bờ mé khổ vẫn chẳng hư hoại.

Bấy giờ Trưởng lão Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Trí chẳng nghĩ bàn của Như Lai có phải rời thức mà chuyển chăng?

Đức Phật đáp:

–Không phải.

Xá-lợi-phất lại bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nếu như vậy thì thế nào là trí và thế nào là thức?

Đức Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Có bốn thứ thức trụ. Vì thức y cứ nơi đó mà an trụ nên gọi là thức trụ. Bốn thứ thức trụ ấy là gì?

1. Sắc thức trụ, thức duyên nơi sắc, thức trụ trong sắc, do đó mà sinh ưa thích trụ trước càng thêm lớn mạnh vững chắc rộng lớn.

2. Thọ thức trụ, thức duyên nơi thọ, thức trụ trong thọ, do đó mà sinh ưa thích trụ trước càng thêm lớn mạnh vững chắc rộng lớn.

3. Tưởng thức trụ, thức duyên nơi tưởng, thức trụ trong tưởng, do đó mà sinh ưa thích trụ trước càng thêm lớn mạnh vững chắc rộng lớn.

4. Hành thức trụ, thức duyên nơi hành, thức trụ trong hành, do đó mà sinh ưa thích trụ trước càng thêm lớn mạnh vững chắc rộng lớn.

Những tướng như vậy gọi đó là thức.

Lại lấy những gì gọi đó là trí? Đó là chẳng trụ trong năm thọ uẩn mà tỏ thấu thức uẩn thì gọi là trí.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Gọi là thức, đó là có thể rõ biết địa đại chủng, thủy đại chủng, hỏa đại chủng và phong đại chủng thì gọi là thức.

Gọi là trí, đó là chẳng trụ trong bốn đại chủng, có thể khéo thông đạt được pháp giới của thức mà chẳng xen tạp nhau thì gọi là trí.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Gọi là thức, đó là có thể rõ biết sắc được mắt nhận biết, thanh được tai nhận biết, hương được mũi nhận biết, vị được lưỡi nhận biết, xúc được thân nhận biết và pháp được ý nhận biết thì gọi là thức.

Gọi là trí, đó là bên trong tịch tĩnh chẳng đi bên ngoài chỉ y nơi trí, chẳng ở nơi một pháp nào mà sinh phân biệt và các thứ phân biệt thì gọi là trí.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Theo cảnh giới mà sinh thì gọi là thức, theo tác ý mà sinh thì gọi là thức, theo phân biệt mà sinh thì gọi là thức. Còn không lấy, không nắm, không có chỗ duyên, không chỗ rõ biết, không có phân biệt thì gọi là trí.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Gọi là thức, đó là trụ nơi pháp hữu vi. Vì sao? Vì trong pháp vô vi thức không hiện hành được. Nếu rõ thấu được pháp vô vi thì gọi là trí.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Trụ nơi sinh diệt thì gọi là thức. Không sinh, không diệt, không có chỗ trụ thì gọi là trí.

Này Xá-lợi-phất! Các hành tướng như vậy hoặc là thức hoặc là trí, đó gọi là đại trí chẳng nghĩ bàn thứ ba của Như Lai.

Nếu các Đại Bồ-tát nghe đại trí chẳng nghĩ bàn không chướng, không ngại trong tất cả pháp, y đó mà sinh khởi như vậy liền kính tin thanh tịnh không nghi càng thêm hơn hỷ vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Vô lượng hằng sa cõi
Cây, cỏ, lá, bông, trái
Đều đốt thành tro mục
Ức năm mài nơi biển
Thập Lực, trí sâu diệu*

*Lấy một giọt bảo rành
Biết rõ cây côi nào
Mài thành giọt mực này
Dem trần thủy mười phương
Trình bày trước Như Lai.
Trí Phật đồng hư không
Biết khắp không nghi trệ
Tâm chúng sinh mười phương
Tham, sân, si hiện hành
Đều biết được như thật
Giải thoát không tăng giảm
Mười trí lực của Phật
Soi sáng khắp pháp giới
Không phân biệt tư lự
Phật tử hay tin nhận.*

Bấy giờ, Đức Phật lại bảo Xá-lợi-phất:

–Thế nào là Đại Bồ-tát đối với đại quang chẳng nghĩ bàn của Như Lai mà kính tin thanh tịnh không nghi càng thêm hơn hờ vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ?

Này Xá-lợi-phất! Vì chư Phật Như Lai thông đạt pháp giới nên chẳng thể nghĩ bàn. Do vì thông đạt nên tất cả Như Lai phóng quang minh lớn chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới Phật mà không chướng ngại.

Này Xá-lợi-phất! Ví như trong hư không không có mây mù, mặt trời lên cao phóng ánh sáng lớn chiếu khắp thế gian. Chư Phật Như Lai phóng đại quang minh chiếu khắp tất cả cũng như vậy.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Trong thế gian, ánh sáng ngọn đèn dầu đối với ánh sáng lửa đom đóm thì rộng lớn chói sáng hơn nhiều. Ánh sáng ngọn đuốc sáng hơn đèn dầu. Đống lửa trước sân lại sáng hơn lửa đuốc. Dục thảo phát ánh sáng lại hơn đống lửa. Ánh sáng tinh tú lại hơn dục thảo. Trăng tròn chiếu sáng hơn tinh tú. Trời nắng giữa trưa sáng gấp bội ánh trăng. Thân trời Tứ Thiên vương cùng cung điện, thềm vách, đồ trang nghiêm phát ánh sáng hơn mặt trời không gì ví dụ được. Cứ như vậy mà so sánh đến ánh sáng phát ra từ thân trời Tha hóa tự tại cùng cung điện, thềm vách, đồ trang nghiêm hơn ánh sáng trước. Ánh sáng của các trời Phạm chúng, Phạm phụ, Phạm vương, Thiếu quang, Vô lượng quang, Quang âm, Thiếu tịnh, Vô lượng tịnh, Biến tịnh, Quảng quả, Hữu tướng, Vô tướng, Vô phiến, Vô nhiệt, Thiện hiện, Thiện kiến và Sắc cứu cánh Thiên phát ra là tối đệ nhất so với các ánh sáng trước. Dem ánh sáng trời Sắc cứu cánh so với ánh sáng của Như Lai Chánh Biến Tri, thì ánh sáng của Đức Như Lai hơn kia nhiều, chiếu sáng vi diệu thanh tịnh rộng lớn đệ nhất, chẳng gì ví dụ được.

Vì sao? Này Xá-lợi-phất! Ánh sáng của Như Lai chẳng thể nghĩ bàn. Ánh sáng ấy từ vô lượng Giới tự phát sinh, từ Đẳng trì tự phát sinh, từ Tuệ tự, Giải thoát tự và Giải thoát tri kiến tự phát sinh. Từ vô lượng công đức như vậy phát sinh ánh sáng của Như Lai.

Này Xá-lợi-phất! Bao nhiêu ánh sáng trong tam thiên đại thiên thế giới so với ánh sáng của Như Lai chẳng bằng một phần trăm, cho đến chẳng bằng một phần u-ba-ni-sa-đà, ví dụ toán số đều chẳng đếm được.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Như đem vàng Diêm-phù-đàn để trong vàng thường, nó làm cho vàng thường ấy như đồng mực không còn chói sáng. Ánh sáng của tam thiên đại thiên

thế giới ở trước ánh sáng của Như Lai thì mất cả sự chói sáng cũng như vậy.

Lại nữa, tất cả những ánh sáng ở thế gian trước ánh sáng của Như Lai thì không còn gọi được là có sáng, có chói nữa.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Ông phải biết rằng nếu Như Lai chẳng vì thương xót các chúng sinh nên nhiếp lấy ánh sáng nơi thân còn một tầm, mà chỉ dùng ánh sáng sinh ra từ một phần ít hạnh nghiệp cũng chiếu được khắp cả tam thiên đại thiên thế giới làm cho ánh sáng của mặt trời, mặt trăng không còn phát hiện. Và như vậy thì chẳng còn phân biệt có ngày, có đêm, chẳng phân biệt có tháng, nửa tháng, ngày, giờ, thời tiết, năm tháng. Chỉ vì thương các chúng sinh mà Như Lai hiện chiếu sáng một tầm.

Này Xá-lợi-phất! Nếu Như Lai Chánh Biến Tri khởi ý muốn dùng ánh sáng chiếu khắp vô lượng, vô biên, vô số thế giới thì có thể chiếu khắp. Vì sao? Vì Như Lai đã được đệ nhất Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi-phất! Nay ta vì ông lại nói ví dụ để thuyết minh lại nghĩa ấy. Những người có trí càng hiểu rõ thêm. Ví như có người đem tam thiên đại thiên thế giới nghiền nát làm vi trần để trong tay áo rồi đi qua phương Đông quá những thế giới như số vi trần ấy mới bỏ rơi một vi trần, lần lượt đi và bỏ rơi đến hết số vi trần ấy, mà chưa hết những thế giới ở phương Đông. Các phương Nam, Tây, Bắc, Đông nam, Tây nam, Đông bắc, Tây bắc, Trên, Dưới cũng như vậy.

Này Xá-lợi-phất! Ý ông nghĩ sao? Có người nào có thể đến được bờ mé các thế giới ấy chăng?

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không có.

Đức Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Bao nhiêu ánh sáng có trong các thế giới ấy vô lượng, vô biên chẳng nghĩ bàn được. Mà ánh sáng của Như Lai là đệ nhất hơn cả. Tất cả ánh sáng của tất cả thế giới ấy so với ánh sáng của Như Lai không bằng một phần trăm cho đến chẳng bằng một phần ưu-ba-ni-sa-đà, toán số ví dụ chẳng thể đếm được.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai khởi ý muốn dùng ánh sáng chiếu khắp tất cả thế giới thì có thể chiếu khắp. Vì sao? Vì đức Như Lai đã được đệ nhất Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi-phất! Ánh sáng của Như Lai không có chướng ngại. Bao nhiêu tường vách, hoặc những cây cối, hoặc những núi Luân vi núi Đại Luân vi, núi Càn-đà-ma-đạt-na, núi Mục-chân-lân-đà, núi Đại Mục-chân-lân-đà, núi Y-sa-đà-la, Tuyết sơn, Hắc sơn và núi Tu-di đều chẳng che chướng được ánh sáng của Như Lai. Ánh sáng của Như Lai đều có thể soi suốt chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới.

Này Xá-lợi-phất! Những chúng sinh ít trí tuệ chẳng tin hiểu được ánh sáng của Như Lai. Hoặc có chúng sinh thấy ánh sáng của Như Lai chỉ chiếu có một tầm. Kế có kẻ thấy chiếu hai tầm. Kế có kẻ thấy chiếu một câu-lô-xá. Kế có người đại trí cho đến thấy ánh sáng của Như Lai chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới.

Này Xá-lợi-phất! Phạm Thiên vương, chúa của trăm ngàn thế giới có thể thấy ánh sáng của Như Lai chiếu khắp trăm ngàn thế giới. Lần lượt như vậy, đến bậc Đại Bồ-tát lên bậc Thượng địa có thể thấy ánh sáng của Như Lai chiếu khắp vô lượng, vô biên thế giới.

Này Xá-lợi-phất! Vì thương xót các chúng sinh nên Như Lai lại phóng ánh sáng chiếu khắp các cõi chúng sinh cùng tận hư không.

Này Xá-lợi-phất! Đó gọi là ánh sáng chẳng nghĩ bàn thứ tư của Như Lai. Các Đại Bồ-tát nghe Như Lai nói ánh sáng lớn ấy chẳng thể nghĩ bàn như hư không rồi không làm, không

nghi tin nhận thanh tịnh càng thêm hơn hờ vui mừng phát ý tưởng hy hữu kỳ diệu.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Ánh sáng mặt trời, trăng
Của Đế Thích, Phạm thiên
Cho đến Sắc cứu cánh
Không bằng ánh sáng Phật.
Ánh sáng Sắc cứu cánh
Chiếu khắp cõi đại thiên
So một tia sáng Phật
Chẳng bằng một phần nhỏ.
Đức Phật phóng ánh sáng
Chiếu khắp cõi hư không
Các chúng sinh trí lớn
Mới thấy được như vậy.
Ánh sáng Phật vô biên
Bằng với cõi hư không
Tùy chúng sinh được độ
Thấy ánh sáng sai khác,
Như người mù bẩm sinh
Chẳng thấy sáng mặt trời
Họ chẳng thấy ánh sáng
Nói mặt trời không sáng.
Các chúng sinh hạ liệt
Chẳng thấy ánh sáng Phật
Họ chẳng thấy sáng chiếu
Nói không ánh sáng Phật,
Hoặc thấy sáng một tầm
Hoặc thấy câu-lô-xá
Hoặc đến một do-tuần
Hoặc khắp cõi đại thiên
Hoặc đã trụ Thượng địa.
Bậc Bồ-tát đại trí
Ở Địa tám hoặc chín
Cho đến Địa thứ mười
Phật trên cả mười Địa
Vàng sáng vô biên, lượng
Chiếu chẳng nghĩ bàn cõi
Để làm các phật sự.
Chư Phật chẳng nghĩ bàn
Phật quang không nghĩ bàn
Người tin và được phước
Cũng là chẳng nghĩ bàn.*

Khi ấy, Đức Phật lại bảo Xá-lợi-phất:

–Thế nào là Đại Bồ-tát đối với chúng tịnh giới và chúng chánh định chẳng nghĩ bàn của Như Lai mà kính tin thanh tịnh không nghi càng thêm hơn hờ vui mừng, phát ý tưởng hy hữu

diệu kỳ?

Này Xá-lợi-phất! Các ông phải biết chánh thuyết như vậy: “Nếu các chúng sinh ở thế gian phụng trì giới hạnh thanh tịnh không nhiễm. Do vì thanh tịnh nên biết bậc ấy thành tựu thân nghiệp thanh tịnh, thành tựu ngữ nghiệp thanh tịnh, thành tựu ý nghiệp thanh tịnh. Bậc ấy dù ở thế gian mà chẳng bị thế pháp ô nhiễm. Phải biết bậc ấy là Bà-la-môn, là bậc rời lia các điều ác, là Sa-môn, là bậc tịch tĩnh, là bậc tu thiên định đệ nhất, là bậc được Thiên ba-la-mật-đa đệ nhất. Chúng sinh ấy là Như Lai.” Nói như vậy là chánh thuyết.

Tại sao? Này Xá-lợi-phất! Ta chẳng bao giờ thấy ở thế gian hoặc chư Thiên, hoặc Ma vương, hoặc Phạm vương, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn và các Trời, các A-tu-la... có vô lượng, vô biên chúng tịnh giới chẳng nghĩ bàn, chúng chính định chẳng nghĩ bàn bằng Như Lai.

Tại sao? Này Xá-lợi-phất! Vì Như Lai đã được Giới ba-la-mật-đa, Thiên ba-la-mật-đa đệ nhất.

Này Xá-lợi-phất! Nay ông có muốn nghe Phật nói ví dụ về Giới ba-la-mật-đa của Như Lai chăng?

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nay đã phải lúc. Nếu các Tỳ-kheo nghe Phật nói ví dụ về Giới ba-la-mật-đa của Như Lai, họ sẽ cùng nhau thọ trì như chỗ đã được nghe.

Đức Phật dạy:

–Lành thay! Lành thay! Này Xá-lợi-phất! Ta sẽ vì ông mà phân biệt giải nói.

Này Xá-lợi-phất! Ý ông nghĩ thế nào? Chúng sinh và đại địa, đấng nào nhiều hơn?

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Như con hiểu ý nghĩa lời Phật nói, thì chúng sinh nhiều chớ không phải đại địa nhiều.

Đức Phật dạy:

–Đúng như vậy. Này Xá-lợi-phất! Chúng sinh nhiều chớ chẳng phải đại địa nhiều.

Này Xá-lợi-phất! Giả sử trong tam thiên đại thiên thế giới có bao nhiêu chúng sinh, những loài noãn sinh, thai sinh, thấp sinh, hóa sinh, hoặc có sắc, hoặc không sắc, hoặc có tướng, hoặc không tướng, hoặc chẳng phải có tướng chẳng phải không tướng, tất cả chúng sinh ấy trong khoảng sát-na, đồng thời được thân người rồi trong khoảng sát-na đều chứng quả Vô thượng Bồ-đề. Mỗi Đức Phật ấy lại hóa làm bao nhiêu Phật. Mỗi Hóa Phật ấy đều có ngàn đầu, mỗi đầu, ấy đều có ngàn miệng, mỗi miệng đều có ngàn lưỡi. Mỗi Hóa Phật ấy đều có đủ mười Lực, bốn Vô sở úy, bốn biện tài không ngại; lại thành tựu biện tài vô ngại, vô tận của chư Phật.

Này Xá-lợi-phất! chư Phật ấy dùng bao nhiêu lưỡi ấy thi thố biện tài vô ngại, vô tận nương theo tất cả Giới ba-la-mật-đa của Như Lai mà xưng tán vô lượng, dù trải qua câu-chỉ na-do-tha trăm ngàn đại kiếp xưng tán luôn như thế cũng không xưng tán hết khắp được Giới ba-la-mật-đa của Như Lai.

Này Xá-lợi-phất! Giới ba-la-mật-đa của Như Lai vô lượng, vô biên, vô tận, chẳng thể nghĩ bàn. Trí tuệ vô thượng và biện tài vô chướng, vô ngại, vô tận của chư Phật cũng vô tận chẳng thể nghĩ bàn. Cho đến các Hóa Phật chưa đến đồng thời nhập Niết-bàn xưng tán các giới của Như Lai cũng không thể cùng tận. Vì sao? Giới ba-la-mật-đa của Như Lai và trí tuệ vô thượng biện tài vô ngại của chư Phật, cả hai đều là chẳng nghĩ bàn, vô lượng vô số cùng với cõi hư không tánh bình đẳng.

Này Xá-lợi-phất! Giả sử tất cả chúng sinh trong hằng sa thế giới ở mười phương trong

khoảng một sát-na đều được thân người rồi, đều thành đạo Vô thượng Bồ-đề, cũng nói y theo trên đến chỗ cùng với cõi hư không tánh bình đẳng.

Tại sao? Nay Xá-lợi-phát! Do vì Như Lai đã chứng được Giới ba-la-mật-đa đệ nhất.

Đức Phật lại bảo Xá-lợi-phát:

–Nay ông có muốn nghe nói ví dụ về Thiên ba-la-mật-đa của Như Lai chăng?

Xá-lợi-phát thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nay đã phải lúc. Nếu chư Tỳ-kheo nghe Phật nói ví dụ về Thiên ba-la-mật-đa của Như Lai sẽ đồng phụng trì đúng như chỗ được nghe.

Phật dạy:

–Nay Xá-lợi-phát! Giả sử có thời kỳ thế gian này đến kiếp hỏa thiêu do mặt trời thứ bảy. Vì mặt trời ấy mọc ra nên cả tam thiên đại thiên thế giới đồng thời bị cháy, cháy mạnh, cháy lớn, cháy khắp lớn mạnh.

Nay Xá-lợi-phát! Phải biết Như Lai ở tại trong những thế giới đang cháy khắp lớn mạnh như vậy, hoặc kinh hành, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm, những chỗ ấy thành tựu mười sự rất hy hữu kỳ diệu chẳng thể nghĩ bàn.

Những gì là mười?

1. Chỗ Như Lai đi đứng ấy, chẳng cần đến công lực, đều bằng phẳng như trong lòng bàn tay. Đây là sự rất hy hữu kỳ diệu chẳng nghĩ bàn thứ nhất.

2. Chỗ Như Lai đi đứng ấy tự nhiên nổi cao sạch đẹp, không có lẫn lộn ngói đá. Đây là sự rất hy hữu kỳ diệu chẳng nghĩ bàn thứ hai.

3. Chỗ Như Lai đi đứng ấy tự nhiên rộng rãi, bằng phẳng, trang nghiêm thanh tịnh để cho Như Lai thọ dụng. Đây là sự rất hy hữu kỳ diệu chẳng nghĩ bàn thứ ba.

4. Chỗ Như Lai đi đứng ấy tự nhiên sinh những cỏ thơm xanh mượt, mềm mại, tron lóng cuốn về phía hữu. Đây là sự rất hy hữu kỳ diệu chẳng nghĩ bàn thứ tư.

5. Chỗ Như Lai đi đứng ấy tự nhiên xuất hiện tám thứ nước công đức như nhẹ, mát, mềm, đứng lạng, không nhờn, trong sạch, thích uống và uống nhiều không sinh bệnh. Đây là sự rất hy hữu kỳ diệu chẳng nghĩ bàn thứ năm.

6. Chỗ Như Lai đi đứng ấy tự nhiên có gió mát hòa thuận nhẹ nhàng. Đây là do hạnh nghiệp trước của Như Lai cảm ứng mà có gió mát dịu ấy. Ví như ngày rất nóng nực, xế trưa có một chàng trai vì quá nóng bức nên chạy đến tắm trong sông Hằng. Sau khi tắm rửa sạch sẽ, mát mẻ thư thái, chàng trai ấy leo lên bờ bên kia sông thấy gần đó có khu rừng cây xanh mát, bèn đi vào rừng ấy. Lại thấy trong ấy có trái sắn giường nệm rộng rãi mịn nhuyễn, gối chăn mềm mại. Chàng trai liền lên giường ấy hoặc ngồi hoặc nằm. Bốn phía giường lại có gió mát thổi nhẹ liên tục. Cũng vậy, nay Xá-lợi-phát! Như Lai ở trong thế giới đang cháy khắp lớn mạnh mà đi đứng nằm ngồi, tự nhiên nơi ấy có gió mát thổi nhẹ liên tục. Đây là sự rất hy hữu kỳ diệu chẳng nghĩ bàn thứ sáu.

7. Chỗ Phật đi đứng ấy tự nhiên sông, rạch, ao, hồ xuất hiện các loại hoa dưới nước, như là hoa sen xanh, hoa sen vàng, hoa sen đỏ, hoa sen trắng. Các hoa ấy thơm ngát màu sắc sáng rỡ, ai thấy đều vui thích. Đây là sự rất hy hữu kỳ diệu chẳng nghĩ bàn thứ bảy.

8. Chỗ Phật đi đứng ấy tự nhiên nơi đất bằng và gò cao đều mọc các thứ hoa đẹp thơm thế gian chưa từng có. Đây là sự rất hy hữu kỳ diệu chẳng nghĩ bàn thứ tám.

9. Chỗ Phật đi đứng ấy tự nhiên thành chất kim cang cứng bền. Đây là sự rất hy hữu kỳ diệu chẳng nghĩ bàn thứ chín.

10. Chỗ Phật đi đứng ấy, phải biết đó là Phật linh miếu, thế gian chư Thiên, hoặc Ma vương, hoặc Phạm vương, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, Trời, Người, A-tu-la... đều cung

kính cúng dường tôn trọng tán thán. Đây là sự thành tựu rất hy hữu kỳ diệu chẳng nghĩ bàn thứ mười.

Mười sự rất hy hữu kỳ diệu chẳng nghĩ bàn ấy đều do hạnh nghiệp đời trước của Như Lai thành tựu. Vì sao? Vì Như Lai khéo thông đạt pháp giới. Do vì thông đạt nên Như Lai nhập chánh định ấy, y cứ tâm chánh định ấy mà thọ lạc không thoái. Dù trải đến hằng sa đại kiếp, Như Lai cũng vẫn chưa từng khởi tâm thoái thất với chánh định. Y nơi tâm chánh định ấy, trong khoảng thời gian một bữa ăn, Như Lai trụ một kiếp hoặc trăm kiếp, ngàn kiếp đến trăm ngàn câu chi kiếp, hoặc nhiều hơn số kiếp trên. Vì sao? Vì Như Lai đã thành tựu Thiền ba-la-mật-đa đệ nhất. Do vì đã thành tựu nên Như Lai có đủ đại thần lực như vậy, có đủ oai đức lực như vậy, có đủ đại tông thể lực như vậy.

Này Xá-lợi-phất! Như các Thiên tử Phi tướng phi phi tướng xứ sinh thức của họ duyên một cảnh đến tám vạn bốn ngàn kiếp, chùng nào mà thọ mạng chánh định chưa dứt, sinh thức của họ chẳng bị cảnh giới thức khác di chuyển.

Này Xá-lợi-phất! Các Thiên tử ấy do sức chánh định thế gian mà còn được an trụ trong thời gian như vậy, huống là Thiền ba-la-mật-đa của Như Lai mà lại không an trụ lâu.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai từ đêm mới chứng Vô thượng Bồ-đề cho đến đêm nhập Vô dư đại Niết-bàn giới, trong khoảng thời gian giữa ấy, tâm của Như Lai chưa có lúc nào rời khỏi chánh định. Vì thế nên gọi chánh định ấy là tâm không hồi chuyển, là tâm không sở hành, là tâm không quan sát, là tâm không động lự, là tâm không lưu đẳng, là tâm không nhiếp tụ, là tâm không tán loạn, là tâm không cao cử, là tâm không trầm hạ, là tâm không phòng hộ, là tâm không phú tàng, là tâm không hân dũng, là tâm không vi nghịch, là tâm không ủy tụy, là tâm không động dao, là tâm không kinh hỷ, là tâm không hôn trầm, là tâm không phân biệt, là tâm không dị phân biệt, là tâm không biến phân biệt.

Lại nữa, chánh định ấy là tâm chẳng theo thức, là tâm chẳng y nhãn; là tâm chẳng y nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; là tâm chẳng y sắc, là tâm chẳng y thanh, hương, vị, xúc, pháp; là tâm chẳng đến các pháp, là tâm chẳng rời trí; là tâm chẳng quan niệm quá khứ, chẳng quán niệm vị lai, chẳng quan niệm hiện tại.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai an trụ trong chánh định, tâm rời lìa như vậy không có một pháp nào là có thể được, mà ở trong tất cả pháp phát sinh sự thấy biết vô ngại. Vì sao? Vì là công dụng vậy.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai chẳng khởi khỏi chánh định, rời lìa tâm, ý, thức mà hay làm các Phật sự. Vì sao? Vì là không có công dụng vậy.

Này Xá-lợi-phất! Các Đại Bồ-tát ấy nghe giới chẳng nghĩ bàn và chánh định của Như Lai rồi kính tin thanh tịnh không nghi càng thêm hớn hở vui mừng phát ý tưởng hy hữu kỳ diệu.

Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Vô lượng, vô đẳng trăm ngàn kiếp
Ở trong các loài tu giác hạnh
Giới, vãng, định, nhân, không phóng dật
Đạo sư hay tu nhân Diệu giác,
Nghiệp quả tối thắng rất thanh tịnh
Tịnh giới quảng diệu vượt các cõi
Giới đức của Phật như trời tịnh
Trong sạch, không như đường hư không.
Từ đêm Phật mới chứng Bồ-đề*

*Đến đêm Phật nhập đại Niết-bàn
Tâm Phật không hành, không duyên khác
Chưa bao giờ khởi xuất đại định.
Giới tự của Phật không thoái, khuyết
Giải thoát thần lực cũng như vậy
Trụ chánh định trái vô lượng kiếp
Đức Phật không tư cũng không tưởng.
Trí Phật như không chẳng nghĩ tưởng
Minh đạt duyên vô, chiếu ba đời
Không tâm ý thức, không cải biến
Chỉ có Bồ-tát tin nhận được.*

Bấy giờ, Đức Phật lại bảo Xá-lợi-phất:

–Thế nào là Đại Bồ-tát đối với thần lực chẳng nghĩ bàn của Như Lai kính tin thanh tịnh không nghi hoặc lại càng thêm hơn hỷ vui mừng phát ý tưởng hy hữu kỳ diệu?

Này Xá-lợi-phất! Như Lai được thần thông chẳng thể nghĩ bàn chẳng thể tuyên nói. Nay sẽ vì ông mà phương tiện khai hiển.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai thường nói trong chúng Thanh văn của Đức Phật, người được thần thông thì Trưởng lão Đại Mục-kiền-liên là đệ nhất.

Này Xá-lợi-phất! Nếu đem thần thông ấy để so sánh thì chẳng thấy có thần thông nào của hàng Thanh văn mà bằng được thần thông của Bồ-tát. Lại nếu đem so sánh thì chẳng thấy có thần thông nào của Thanh văn và của Bồ-tát mà bằng được thần thông của Phật. Đây gọi là thần thông chẳng nghĩ bàn của Như Lai.

Các Đại Bồ-tát vì muốn được thần thông của Phật càng phải phát khởi thượng phẩm tinh tấn thì có thể chứng được

Này Xá-lợi-phất! Nay các ông có muốn nghe nói ví dụ về thần thông chẳng nghĩ bàn của Phật chăng?

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nay đã phải lúc. Chư Tỳ-kheo nếu được nghe ví dụ về thần thông mà Phật tuyên dạy rồi sẽ đồng thọ trì.

Đức Phật dạy:

–Lắng nghe, ta sẽ vì ông mà tuyên nói! Này Xá-lợi-phất! Ý ông nghĩ thế nào? Tôn giả Đại Mục-kiền-liên có được đại thần thông không?

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Ngày trước con từng nghe Đức Như Lai tuyên bố rằng Tôn giả Đại Mục-kiền-liên là bậc thần thông đệ nhất trong hàng Thanh văn.

Đức Phật dạy:

–Đúng như vậy. Này Xá-lợi-phất! Nay ta sẽ vì ông mà nói rộng về ví dụ.

Này Xá-lợi-phất! Ví như chư Thanh văn đông như rừng rậm, mía mè, lúa đậu, tre lau, đầy khắp cả tam thiên đại thiên thế giới và đều được thần thông như Đại Mục-kiền-liên, chư Thanh văn ấy dùng sức tinh tấn thế lực chớp nhoáng đều hiển hiện thần thông biến hóa. Muốn đem thần thông ấy so với thần thông của Như Lai, thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, cho đến chẳng bằng một phần ưu-ba-ni-sa. Vì sao? Vì Như Lai đã được thần thông biến hóa Ba-la-mật-đa đệ nhất.

Này Xá-lợi-phất! Giả sử Như Lai lấy một hạt cải ném xuống đất, chúng Thanh văn ấy đồng thời hiển hiện thần thông biến hóa cũng chẳng lay động được hạt cải ấy. Vì sao? Vì Như

Lai đã được thần thông biến hóa Ba-la-mật-đa đệ nhất.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đừng nói đến tam thiên đại thiên thế giới, giả sử tất cả chúng sinh trong hằng sa thế giới ở mười phương, những loài noãn sinh, thai sinh, thấp sinh, hóa sinh, có sắc, không sắc, có tướng, không tướng, Phi tướng phi phi tướng đều là Thanh văn thành tựu thần thông đệ nhất như Tôn giả Đại Mục-kiền-liên. Tất cả Thanh văn ấy hiện đại thần thông biến hóa cũng chẳng lay động được hạt cải mà Như Lai đã ném xuống đất ấy. Vì sao? Vì Như Lai đã được Thần thông ba-la-mật-đa đệ nhất.

Đây gọi là Như Lai có đủ đại thần thông lực, có đủ đại oai đức lực, có đủ đại tông thế lực như vậy.

Lúc bấy giờ Đức Bạc-già-phạm lại bảo Xá-lợi-phất:

–Này Xá-lợi-phất! Ông có từng nghe thời kỳ phong kiếp khởi lên, có ngọn gió lớn tên là Tăng-già-đa. Ngọn gió ấy thổi đem cả tam thiên đại thiên thế giới này từ núi Tu-di, các biển lớn... rời khỏi vị trí cao cả do-tuần rồi làm nát ra bột chăng?

Xá-lợi-phất thưa:

–Ngày trước con ở trước Phật đích thân nghe nói việc ấy.

Đức Phật nói:

–Này Xá-lợi-phất! Đúng như vậy. Lúc phong tai khởi lên, lại có ngọn gió lớn tên là Tăng-già-đa thổi cả tam thiên đại thiên thế giới những núi Tu-di, biển lớn... cao cả trăm do-tuần rồi làm nát ra bột. Hoặc thổi lên cao hai trăm do-tuần, hoặc ba, bốn, năm trăm do-tuần, hoặc một ngàn, hai, ba, bốn ngàn do-tuần, hoặc đến vô lượng trăm ngàn do-tuần rồi làm nát ra bụi nhỏ theo gió bay tản mát cả trọn không còn gì, huống là núi đá mà tồn tại được. Ngọn gió ấy lại thổi tan cung trời Dạ-ma, cung trời Đâu-suất, cung trời Hóa lạc, cung trời Tha hóa tự tại, cung trời Ma-la, cung trời Sơ thiên, Nhị thiên, cho đến cung trời Tam thiên, Biến tịnh thiên đều tan thành vi trần tản mát không còn gì.

Này Xá-lợi-phất! Giả sử ngọn gió Tăng-già-đa ấy vụt nổi lên thổi y của Như Lai, thì chẳng thổi động được chút y chùng bằng sợi lông nhỏ, huống là thổi động được chéo y hay toàn cả cái y của Như Lai. Vì sao? Vì Như Lai đã thành tựu thần thông chẳng nghĩ bàn, oai nghi chẳng nghĩ bàn, diệu hạnh chẳng nghĩ bàn, đại Bi chẳng nghĩ bàn vậy.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Giả sử hằng sa thế giới mười phương có những luồng gió mạnh như vậy nổi lên sắp thổi tan các thế giới ấy. Bấy giờ Như Lai dùng một đầu ngón tay mang các thế giới ấy đến xứ khác, hoặc làm cho gió ấy mất hết sức lực phải thổi vụt trở lại, mà thần thông biến hóa và tất cả oai lực của Như Lai không hề tổn giảm.

Này Xá-lợi-phất! Thần thông của Như Lai không thể nghĩ bàn, khó nghe, khó tin, chỉ có các Đại Bồ-tát mới có thể tin nhận được và kính tin thanh tịnh không lầm, không nghi, càng thêm hớn hở vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Giả sử chúng sinh trong ba cõi
Tất cả biến thành chúng Thanh văn
Đều được thần thông biến hóa lớn
Đồng với Tôn giả Đại Mục-liên,
Như Lai có đại thần thông lực
Lấy một hạt cải ném xuống đất
Tất cả Thanh văn hiện thần thông
Chẳng lay động được hạt cải ấy.
Giả sử trong mười phương thế giới*

*Số nhiều như số cát sông Hằng
Ngọn gió Tăng-già-đa nổi lên
Có thể thổi tan các thế giới
Những ngọn gió Tăng-già-đa ấy
Dem thổi y phục của Như Lai
Tận thế lực gió chẳng động được
Phần nhỏ y phục như đầu lông.
Đấng Đại Mâu-ni dùng một lông
Ngăn gió lớn ấy chẳng cho thổi
Phật có đủ thần lực dường ấy
Vô biên, vô lượng như hư không.*

Này Xá-lợi-phất! Đây gọi là đại thần thông lực chẳng nghĩ bàn của Như Lai mà các Đại Bồ-tát kính tin thanh tịnh không nghi càng thêm hơn hờ vui mừng phát ý tưởng hy hữu diệu kỳ.

